

DANH SÁCH 493 HỘ GIA ĐÌNH CỦA TỔ 06
ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA” NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 1323/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của Chủ tịch UBND phường)

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
1.	Tổng Thị Loan	
2.	Tổng Ngọc Sơn	
3.	Tổng Thi Đào	
4.	Tạ Dũng	
5.	Nguyễn Thị Xuân Đào	
6.	Nguyễn Minh Dũng	
7.	Tổng Văn Hưng	
8.	Tổng Thị Tuyết	
9.	Tổng Mạnh Hùng	
10.	Đỗ Thị Tuệ Hiền	
11.	Nguyễn Đức Chiến	
12.	Trần Văn Hùng	
13.	Phùng Xuân Thao	
14.	Vi Thị Thanh Thu	
15.	Nguyễn Thị Bút	
16.	Phan Văn Dũng	
17.	Nguyễn Thị Thu Trúc	
18.	Nguyễn Văn Thanh	
19.	Nguyễn Thiệt	
20.	Nguyễn Thị Dưỡng	
21.	Trần Thị Kỹ	
22.	Nguyễn Tấn Lợi	
23.	Trần Văn Dũng	
24.	Trần Văn Tiền	
25.	Lê Văn Sơn	
26.	Lê Văn Tâm	
27.	Lê Thị Quỳnh Vân	
28.	Nguyễn Thị Thom	
29.	Nguyễn Thị Hường	
30.	Nguyễn Mân	
31.	Đỗ Văn Quy	
32.	Nguyễn Việt	
33.	Phạm Cơ	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
34.	Phạm Thị Lập	
35.	Bùi Thị Lệ Thuỷ	
36.	Nguyễn Sanh	
37.	Trần Ất	
38.	Nguyễn Thị Đào	
39.	Phạm Thị Bích Sương	
40.	Nguyễn Duy Hải	
41.	Trương Thị Hồng	
42.	Đoàn Xuân Vinh	
43.	Đoàn Thị Hồng Phượng	
44.	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	
45.	Lê Ngọc Sang	
46.	Nguyễn Thị Diệu Thảo	
47.	Nguyễn Hương Ly	
48.	Nguyễn Hồ Tiên Đạo	
49.	Phan Thị Ba	
50.	Nguyễn Thanh Xuân	
51.	Nguyễn Văn Hữu	
52.	Nguyễn Tiến Thiện	
53.	Nguyễn Thị Anh Đào	
54.	Trần Thiện Chí	
55.	Huỳnh Văn Nhân	
56.	Trần Thị Hạnh	
57.	Nguyễn Ngọc Trường	
58.	Vương Văn Lực	
59.	Võ Thành Hùng	
60.	Phan Thị Bê	
61.	Phạm Quốc Triều	
62.	Lê Văn Lý	
63.	Lý Văn Hoảng	
64.	Võ Thành Lợi	
65.	Đỗ Minh Thanh	
66.	Võ Thị Hảo	
67.	Võ Thành Tê	
68.	Trần Tuấn Kiệt	
69.	Nguyễn Ngọc Thịnh	
70.	Lê Văn Thành	
71.	Mai Thị Thu Thảo	
72.	Nguyễn Ích Long	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
73.	Khuất Thị Thu Sang	
74.	Đỗ Tuấn Viên	
75.	Đặng Thị Thu Hương	
76.	Trần Thị Hồng Nhung	
77.	Nguyễn Hưng Tín	
78.	Nguyễn Thị Minh Mẫn	
79.	Thái Bá Nghiêm	
80.	Mai Thị Thanh	
81.	Trần Minh Vương	
82.	Huỳnh Đức Bảnh	
83.	Võ Minh Quang	
84.	Võ Thành Cương	
85.	Lê Văn Lâm	
86.	Lê Hà Việt	
87.	Ngô Đình Khai	
88.	Phạm Viết Lộc	
89.	Phạm Công Thi	
90.	Võ Thành Lân	
91.	Nguyễn Hoàng	
92.	Trịnh Thị Cẩm Tuyền	
93.	Mai Ngọc Ớn	
94.	Mai Ân	
95.	Mai Thị Thúy Luyện	
96.	Nguyễn Chí	
97.	Bùi Văn Quán	
98.	Nguyễn Thị Ái Liên	
99.	Ngô Thị Thu Sương	
100.	Võ Xuân Trí	
101.	Mai Thị Tám	
102.	Nguyễn Tấn Công	
103.	Hồ văn Đức	
104.	Nguyễn Thị Hiền	
105.	Nguyễn Thị Mai	
106.	Phạm Thị Thanh Hà	
107.	Lê Ngọc Hùng	
108.	Trần Văn Mạnh	
109.	Nguyễn Tiến Tâm	
110.	Trần Xuân Hiệp	
111.	Nguyễn Văn Long	

STT	Tên họ gia đình	Ghi chú
112.	Nguyễn Anh Vũ	
113.	Nguyễn Thị Cần	
114.	Phan Thị Trí	
115.	Phan Thị Quý	
116.	Đỗ Vũ Minh Thắng	
117.	Nguyễn Kim Anh	
118.	Nguyễn Đức Trung	
119.	Võ Khanh	
120.	Lê Văn Đức	
121.	Võ Thị Hiếu	
122.	Nguyễn Văn Huân	
123.	Hồ Nguyễn Hoàng Dương	
124.	Phạm Thị Tuyết Hôn	
125.	Võ Văn Dũng	
126.	Trần Thị Bạch Tuyết	
127.	Trương Thị Tuyết Mai	
128.	Nguyễn thị Xuân Tiên	
129.	Nguyễn Thị Kim Dung	
130.	Nguyễn thị Thu Hồng	
131.	Nguyễn Hoàng Sơn	
132.	Nguyễn Văn Thu	
133.	Trần Phương Vũ	
134.	Đinh Văn Lê	
135.	Nguyễn Nhà	
136.	Trần Thị Mỹ Liệu	
137.	Huỳnh The	
138.	Lê Văn Duy	
139.	Đoàn Trọng Nghĩa	
140.	Trần mậu Thủy	
141.	Nguyễn Thương	
142.	Phạm Hùng	
143.	Huỳnh Khái	
144.	Nguyễn Hoàng Hải	
145.	Nguyễn Trương Tới	
146.	Hồ Tấn Tiên	
147.	Trương Quang Bảo	
148.	Lê Duy Cảm	
149.	Bùi Ngọc Hân	
150.	Nguyễn Thị My	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
151.	Trần Văn Phần	
152.	Lê Văn Anh	
153.	Nguyễn Thanh Tuấn	
154.	Tạ Công Quận	
155.	Hồ Tấn Hoá	
156.	Lê Mỹ Xê	
157.	Huỳnh Thị Bích Sơn	
158.	Trần Đình Chánh	
159.	Trần Đình Tính	
160.	Trần Thị Tàn Phượng	
161.	Trần Thị Phương Trang	
162.	Vũ Văn Thoại	
163.	Trần Văn Phương	
164.	Trần Đình Ngô	
165.	Đặng Văn Cư	
166.	Trần Hữu Ca	
167.	Nguyễn Tấn Quang	
168.	Nguyễn Minh Ánh	
169.	Trần Hoà Bình	
170.	Nguyễn Minh Sơn	
171.	Lâm Nguyễn Thành	
172.	Trần Văn Hạ	
173.	Trần Thị Hằng	
174.	Trần Văn Hạnh	
175.	Trần Bé	
176.	Trần Hiền	
177.	Trần Huyền	
178.	Võ Thị Loan	
179.	Tạ Quang Thoại	
180.	Tạ Minh Nghiệp	
181.	Nguyễn Thị Hiệp	
182.	Phan Thành Đạt	
183.	Nguyễn Văn Hiền	
184.	Lý Văn Hà	
185.	Trần Quang Thông	
186.	Nguyễn Duy Phúc	
187.	Võ Hữu Chức	
188.	Phạm Thị Thanh Cẩm	
189.	Phạm Thanh Duy	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
190.	Phạm Thanh Tân	
191.	Phan Chánh Thọ	
192.	Võ Tấn Duy	
193.	Vũ Khắc Sơn	
194.	Nguyễn Nam Toàn	
195.	Lê Thị Trúc Đông	
196.	Trần Thị Bích Lan	
197.	Trần Văn Huân	
198.	Đỗ Thanh Trà	
199.	Nguyễn Văn Thành	
200.	Trương Thị Thùy	
201.	Hồ Ngọc Vân	
202.	Nguyễn Cao Thạch	
203.	Trần Thanh Nhạn	
204.	Võ Thị Hồng Vân	
205.	Bùi Thị Đề	
206.	Lê Tấn Phước	
207.	Lê Trần Tấn Thuận	
208.	Nguyễn Thị Lệ Huyền	
209.	Nguyễn Thú	
210.	Trần Thị Ngọc Anh	
211.	Lê Thị Trúc Tiên	
212.	Nguyễn Thị Hạnh	
213.	Bùi Thị Thông	
214.	Trần Kim Kỳ	
215.	Trần Quốc Cường	
216.	Huỳnh Công Trường	
217.	Nguyễn Thị Nhụy	
218.	Lê Thị Nhật Lệ	
219.	Hứa Quốc Khánh	
220.	Nguyễn Mạnh Tường	
221.	Trần Thế Anh	
222.	Huỳnh Thị Hải	
223.	Huỳnh Văn Tân	
224.	Nguyễn Thị Long	
225.	Lê Thanh Hiền	
226.	Đinh Lực	
227.	Trần Cao Thuyên	
228.	Đoàn Thị Lai	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
229.	Võ Văn Trí	
230.	Ngô Thị Tình	
231.	Nguyễn Thị Cẩm Huyền	
232.	Võ Công Minh	
233.	Đinh Xuân Thành	
234.	Đinh Xuân Bình	
235.	Phạm Thị Tiếng	
236.	Nguyễn Thị Thành Nghĩa	
237.	Phan Vũ	
238.	Phan Dũng	
239.	Vũ Thành Đoàn	
240.	Nguyễn Anh Đức	
241.	Nguyễn Trường Sơn	
242.	Huỳnh Tịnh	
243.	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	
244.	Phan Thị Thanh Thuyền	
245.	Lê Hoàng Nguyên	
246.	Phan Tín	
247.	Trần Linh	
248.	Nguyễn Thuận	
249.	Nguyễn Thị Ngọc Hân	
250.	Phan Ngôn	
251.	Thiều Sinh Hạnh	
252.	Trần Lợi	
253.	Lê Văn Dụ	
254.	Nguyễn Thanh Trung	
255.	Phạm Thị Hạnh	
256.	Lê Thanh Quang	
257.	Lê Văn Tuấn	
258.	Nguyễn Tâm	
259.	Nguyễn Cao Cẩm	
260.	Lê Văn Ngọc	
261.	Vũ Tùng Hiếu	
262.	Huỳnh Thị Hoa	
263.	Đỗ Tấn Hồng	
264.	Đỗ Thị Diễm Phượng	
265.	Huỳnh Thị Mai	
266.	Huỳnh Thị Mão	
267.	Huỳnh Hiệp	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
268.	Lê Bá Nhung	
269.	Lê Bá Khai	
270.	Lê Bá Đồng	
271.	Mai Thị Thể	
272.	Lê Đình Thuận	
273.	Phùng Quốc Quý	
274.	Tạ Thị Xuân	
275.	Nguyễn Thị Minh Vị	
276.	Trần Thị Bích Thủy	
277.	Nguyễn Lên	
278.	Nguyễn Hữu Hương	
279.	Lê Thị Nguyệt	
280.	Phạm Quang Phúc	
281.	Võ Thị Bình Minh	
282.	Nguyễn Quyết Chiến	
283.	Nguyễn Tân Cảnh	
284.	Đình Văn Tâm	
285.	Phan Bình	
286.	Hồ Quang	
287.	Ung Văn Vân	
288.	Phạm Thị Yên	
289.	Đoàn Đến	
290.	Trần Tấn Thành	
291.	Trần Dũng	
292.	Phạm Đình Thể	
293.	Lê Văn Thiều	
294.	Lê Hồng	
295.	Lê Phương	
296.	Lê Thị Hào	
297.	Nguyễn Thị Thúy Diễm	
298.	Trần Đức Luân	
299.	Lê Tuấn Tuyên	
300.	Lê Thị Kim Loan	
301.	Nguyễn Đức Minh	
302.	Trương Đình Mỹ	
303.	Nguyễn Thịnh	
304.	Nguyễn Hiệp	
305.	Đoàn Hồng Bình	
306.	Nguyễn Văn Lai	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
307.	Bùi Hữu Vương	
308.	Lê Đức Hùng	
309.	Phạm Văn Thi	
310.	Nguyễn Văn Thanh	
311.	Võ Đệ	
312.	Nguyễn Phước Trung	
313.	Huỳnh Văn Diễm	
314.	Võ Thị Phương Thu	
315.	Nguyễn Văn Sính	
316.	Nguyễn Quế	
317.	Nguyễn Tiến	
318.	Nguyễn Tới	
319.	Nguyễn Thị Nuôi	
320.	Trần Văn Thọ	
321.	Nguyễn Tấn Quyên	
322.	Phan Tâm	
323.	Nguyễn Miên	
324.	Nguyễn Tấn Đức	
325.	Phạm Văn Bình	
326.	Nguyễn Thị Thọ	
327.	Nguyễn Văn Tâm	
328.	Nguyễn Thị Thanh	
329.	Trần Ngọc Biên	
330.	Trần Quốc Dũng	
331.	Nguyễn Anh Thiên	
332.	Trần Thị Lệ Thu	
333.	Phan Quang Khôi	
334.	Nguyễn Thị Nga	
335.	Ngô Văn Tri	
336.	Nguyễn Thành Tài	
337.	Trần Ngọc Tân	
338.	Nguyễn Thích	
339.	Nguyễn Cao Nghĩa	
340.	Hồ Xuân Sơn	
341.	Tô Ký Bắc	
342.	Đặng Sơn	
343.	Nguyễn Khoa Diệu Tuyết	
344.	Bùi Đức My	
345.	Phùng Thị Sửu	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
346.	Huỳnh Thị Lục	
347.	Tạ Lịch	
348.	Bùi Đức Tường	
349.	Võ Thị Minh Xuân	
350.	Đỗ Đức Minh	
351.	Nguyễn Thái Cường	
352.	Mai Tin	
353.	Nguyễn Ngọc Anh	
354.	Quảng Văn Trước	
355.	Võ Thị Nhi	
356.	Lê Anh Đức	
357.	Bùi Hữu Nghĩa	
358.	Võ Thị Hoàng Anh	
359.	Lê Văn Huy	
360.	Lê Văn Tâm	
361.	Lâm Văn Nhân	
362.	Dương Ánh Tâm	
363.	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	
364.	Bùi như Phương	
365.	Nguyễn Trung Kỳ	
366.	Nguyễn Thị Tường Vy	
367.	Nguyễn Minh Thành	
368.	Nguyễn Thương	
369.	Trần Văn Nành	
370.	Quảng Văn Tuấn	
371.	Đinh Thị Biều	
372.	Nguyễn Văn Tú	
373.	Lê Anh Tuấn	
374.	Nguyễn Tấn Phúc	
375.	Bùi Thị Kim Duyên	
376.	Trần Quang Ái	
377.	Đàm Thị Hoa	
378.	Bùi Tấn Phát	
379.	Nguyễn Kiều Oanh	
380.	Nguyễn Văn Long	
381.	Nguyễn Thị Xanh	
382.	Bùi Thị Việt Hà	
383.	Tạ Ngọc Thạch	
384.	Nguyễn Thị Mai	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
385.	Nguyễn Thị Duyên	
386.	Vũ Thị Nguyệt Nga	
387.	Huỳnh Thị Đông	
388.	Nguyễn Ngọc Anh	
389.	Đào Thị Ngọc Bích	
390.	Phan Thị Cúc	
391.	Lê Thị Thúy Liễu	
392.	Nguyễn Thị Mỹ	
393.	Tạ Văn Võ	
394.	Huỳnh Tấn Minh	
395.	Sương Khôi	
396.	Trần Đức Ái	
397.	Trần Đức Ân	
398.	Bùi Văn Đệ	
399.	Nguyễn Ngân Khuê	
400.	Nguyễn Đức Hùng	
401.	Dương Tấn Đức	
402.	Phạm Thị Nhi Nương	
403.	Nguyễn Thị Thu Hạnh	
404.	Đoàn Thị Hoàng	
405.	Phạm Hiếu	
406.	Phạm Thọ	
407.	Đỗ Xuân Vinh	
408.	Trương Thị Thu Hà	
409.	Lương Văn Thanh	
410.	Nguyễn Ngọc Tiến	
411.	Mai Thị Tâm	
412.	Nguyễn Duy Khoa	
413.	Lê Thị Quỳnh Tương	
414.	Nguyễn Văn Thiệu	
415.	Trương Thái Bình	
416.	Lương Hữu Khoa Phương	
417.	Dương Quốc Thịnh	
418.	Võ Thị Lệ Thu	
419.	Trần Thị Kim Phượng	
420.	Lê Thị Trúc	
421.	Đỗ Tấn Sanh	
422.	Huỳnh Tấn Trí	
423.	Nguyễn Ngọc Trục	

STT	Tên hộ gia đình	Ghi chú
424.	Trần Thị Ánh Lan	
425.	Nguyễn Hạo	
426.	Đoàn Phương Hồng	
427.	Đinh Thị Nga	
428.	Nguyễn Trọng Kha	
429.	Phan Văn Trung	
430.	Huỳnh Gia Hải	
431.	Đinh Thị Yến	
432.	Lê Tuấn	
433.	Trần Thị Anh Chung	
434.	Nguyễn Thị Phụng	
435.	Lê Minh Thế	
436.	Cao Thanh Tuyển	
437.	Hồ gia Bảo	
438.	Tạ Thị Châu	
439.	Nguyễn Đức Bình	
440.	Nguyễn Thị Lệ Hung	
441.	Đoàn Thị Bích Ngọc	
442.	Lê Chí Lê	
443.	Lê Thị Diệu Huyền	
444.	Nguyễn Thị Chiến	
445.	Dương Văn Pháp	
446.	Nguyễn Văn Nê	
447.	Võ Minh Tuấn	
448.	Nguyễn Quốc Minh	
449.	Phan Anh Tuấn	
450.	Nguyễn Văn Thức	
451.	Trương Công Hiên	
452.	Nguyễn Thị Phụng	
453.	Trần Thị Xuân	
454.	Huỳnh Quang Thắng	
455.	Nguyễn Thị Kim Lang	
456.	Võ Thị Lâm Nghĩa	
457.	Nguyễn Thị Phương	
458.	Nguyễn Nguyên Tấn	
459.	Phan Văn Tân	
460.	Lê Thị Minh Hoa	
461.	Lê thị Thiên	
462.	Hồ Huy	

STT	Tên họ gia đình	Ghi chú
463.	Dương Thị tuyết Nhung	
464.	Trần Văn Tân	
465.	phạm Thị Ngọc Hoa	
466.	Võ Thị Hồng Tuyết	
467.	Đặng Đình Tri	
468.	Phan Hồng Thu	
469.	Phan Văn Lượng	
470.	Nguyễn Thị Thảo	
471.	Hồ Thị Nữ	
472.	Nguyễn Tấn Chiến	
473.	Trần Lê Phương Nghĩa Hoà	
474.	Phạm Thanh Đỉnh	
475.	Phan Văn Trung	
476.	Nguyễn Đức Dũng	
477.	Phạm Tòng	
478.	Phạm Tuy	
479.	Hồ Vũ Quỳnh Vân	
480.	Nguyễn Tú	
481.	Hồ Thị Hào	
482.	Lê Thị Liệt	
483.	Phan Huy Vũ	
484.	Lê minh Lộc	
485.	Trần tạ Trung Thuyết	
486.	Trần Dân	
487.	Trần Tạ Thanh Thủy	
488.	Nguyễn Hùng	
489.	Đoàn Thanh Tuyển	
490.	Trần Văn Hòe	
491.	Châu Thị Mỹ Nhân	
492.	Thạch Thị Hồng	
493.	Tạ Ngọc Thạch	